

**Dự án “Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong các tòa nhà thương mại và chung cư cao tầng tại Việt Nam”
(Mã Dự án: 00092225)**

Báo cáo Phát hiện thực tế

Giai đoạn từ ngày 1 tháng 10 năm 2019 đến
ngày 30 tháng 6 năm 2020

Ông Vũ Ngọc Anh

Giám đốc Dự án

Dự án "Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong các tòa nhà thương mại và chung cư cao tầng tại Việt Nam"

Bộ Xây dựng, số 37 Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng

Hà Nội, Việt Nam

Hà Nội, ngày

Kính gửi: Ông Vũ Ngọc Anh

**VỀ: Dự án "Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong các tòa nhà thương mại và chung cư cao tầng tại Việt Nam" (Mã Dự án: 00092225)
Báo cáo Phát hiện thực tế cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 10 năm 2019 đến ngày 30 tháng 6 năm 2020**

Chúng tôi đã tiến hành các thủ tục như đã thoả thuận và được liệt kê dưới đây đối với các khoản chi phí liên quan đến Dự án "Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong các tòa nhà thương mại và chung cư cao tầng tại Việt Nam" (Mã Dự án: 00092225) cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 10 năm 2019 đến ngày 30 tháng 6 năm 2020, cùng với thư quản lý kèm theo. Thoả thuận của chúng tôi tuân thủ theo Chuẩn mực quốc tế về các dịch vụ liên quan ("ISRS") số 4400 và chúng tôi tiến hành các thủ tục như đã thoả thuận. Các thủ tục được thực hiện nhằm đánh giá tính hiệu lực của các ghi chép kế toán trong việc ghi nhận khoản tiền tài trợ và được tóm tắt như sau:

1. So sánh giữa các tài liệu về kiểm soát nội bộ trong quản lý tài chính của Đối tác thực hiện (IP) với các đánh giá vi mô gần đây nhất trong quá trình hoạt động của IP. Đồng thời ghi nhận lại bất kỳ sự thay đổi hoặc không nhất quán nào.

2. Phỏng vấn Ban điều hành của Đối tác thực hiện để đánh giá bất kỳ thay đổi nào về kiểm soát nội bộ kể từ lần đánh giá vi mô gần đây nhất trong quá trình hoạt động của IP. Đồng thời, ghi nhận lại bất kỳ sự thay đổi hoặc không nhất quán nào.

3. Thu thập danh sách tất cả các khoản mục chi phí cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 10 năm 2019 đến ngày 30 tháng 6 năm 2020 và thực hiện các thủ tục đã được cam kết trong hợp đồng, cụ thể như sau:

- Lựa chọn ngẫu nhiên một số mẫu chi phí và đảm bảo tỉ lệ được chọn chiếm 20% tổng chi phí Dự án. Cung cấp danh sách chi tiết các mẫu chi phí đã được lựa chọn.
- Với mỗi mẫu lựa chọn thực hiện theo các thủ tục như sau:
 - ✓ Xác minh tính hiện hữu của các chứng từ dùng để chứng minh rằng các khoản chi phí phát sinh tuân thủ các nguyên tắc, thủ tục và thoả thuận với UNDP.
 - ✓ Xác minh các hoạt động Dự án phù hợp với kế hoạch công việc.
 - ✓ Xác minh các chi phí phát sinh đã được soát xét và phê duyệt tuân thủ theo các quy tắc, thủ tục và thoả thuận với UNDP.
 - ✓ Xác minh các chi phí phát sinh đã được ghi nhận trong mẫu FACE và đệ trình cho UNDP.
 - ✓ Xác minh rằng các chi phí phát sinh đã được phản ánh trong sổ kế toán của Đối tác thực hiện cũng như sao kê ngân hàng của Dự án.
 - ✓ Xác minh rằng các chứng từ kế toán đã được đóng dấu "ĐÃ THANH TOÁN".
 - ✓ Xác minh mẫu FACE đã được đệ trình nhất quán theo định kì (10 ngày).
 - ✓ Xác minh tính hợp lý về mức giá thanh toán cho hàng hóa và dịch vụ so với tiêu chuẩn của Liên Hiệp quốc (Hướng dẫn Liên Hiệp quốc về chi phí địa phương trong Hợp tác phát triển với Việt Nam).

4. Thu thập báo cáo và thực hiện đối chiếu với tài khoản ngân hàng riêng biệt của các dự án được tài trợ bởi UNDP. Đồng thời thực hiện theo các thủ tục sau:

- Xác minh các giao dịch được ghi nhận trên sao kê ngân hàng đã được đã phản ánh trên sổ kế toán. Đồng thời, ghi chép lại bất kỳ chênh lệch nào; và
- Xác nhận rằng việc đối chiếu ngân hàng đã được thực hiện và số dư được đối chiếu với sổ kế toán. Đồng thời, ghi chép lại bất kỳ chênh lệch nào.

Chi tiết các phát hiện:

- (a) Đối với mục 1, chúng tôi nhận thấy không có vấn đề trọng yếu nào cần báo cáo.
- (b) Đối với mục 2, chúng tôi nhận thấy không có vấn đề trọng yếu nào cần báo cáo.
- (c) Đối với mục 3, chúng tôi nhận thấy có một số vấn đề liên quan tới việc chậm nộp thuế thu nhập cá nhân của cán bộ Dự án và chuyên gia tư vấn. Tham khảo Thư quản lý cho chi tiết phát hiện này. Ngoại trừ vấn đề này, chúng tôi nhận thấy không có vấn đề trọng yếu nào khác cần báo cáo.
- (d) Đối với mục 4, chúng tôi nhận thấy không có vấn đề trọng yếu nào cần báo cáo.

Do các thủ tục này không phải là một cuộc kiểm toán hay soát xét được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán quốc tế hoặc các chuẩn mực quốc tế về soát xét, chúng tôi không đưa ra bất kỳ sự đảm bảo nào về các khoản chi phí cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 10 năm 2019 đến ngày 30 tháng 6 năm 2020.

Trong trường hợp chúng tôi thực hiện các thủ tục bổ sung hoặc tiến hành kiểm toán hay soát xét Báo cáo tài chính theo các chuẩn mực quốc tế (hoặc các chuẩn mực hiện hành của quốc gia), chúng tôi sẽ báo cáo những vấn đề này.

Báo cáo của chúng tôi chỉ nhằm mục đích như đã được trình bày trong đoạn đầu tiên của báo cáo và cho mục đích thông tin của người sử dụng. Báo cáo không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác hoặc chuyển giao cho bên khác. Báo cáo này chỉ liên quan đến các vấn đề cụ thể đã được nêu trên và không liên quan đến bất kỳ Báo cáo tài chính nào khác của đối tác thực hiện.

Trân trọng,



CÔNG TY
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
NEXIA STT
ĐỒNG ĐỘI T. P. HÀ NỘI

Nguyễn Việt Nga
Phó Tổng giám đốc

Dự án "Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong các tòa nhà thương mại và chung cư cao tầng tại Việt Nam"
(Mã Dự án: 00092225)

Phụ lục 1: Kế hoạch soát xét chi phí

Cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 10 năm 2019 đến ngày 30 tháng 6 năm 2020

Tên Dự án:	Dự án "Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong các tòa nhà thương mại và chung cư cao tầng tại Việt Nam" (Mã Dự án: 00092225) ("Dự án EECB")
Tên của Đối tác thực hiện (IP):	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường - Bộ Xây dựng
Địa chỉ của IP/chương trình:	Phòng 2, tầng 1, tòa nhà CDC, số 37 Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam
Thông tin người liên hệ:	Ông Vũ Ngọc Anh - Giám đốc Dự án
Ngày bắt đầu/kết thúc của kiểm tra tài chính tại chỗ	Ngày 29 đến ngày 30 tháng 10 năm 2020
Giai đoạn theo FACE được chọn kiểm tra	Ngày 1 tháng 10 năm 2019 đến ngày 30 tháng 6 năm 2020
Ngày của kiểm tra tài chính tại chỗ trước	Ngày 27 tháng 12 năm 2019
Thành viên tham gia kiểm tra tài chính tại chỗ	<ul style="list-style-type: none"> • Bà Nguyễn Việt Nga - Phó Tổng Giám đốc • Bà Nguyễn Thu Phương - Trưởng phòng Kiểm toán cấp cao • Ông Phạm Xuân Trường - Trưởng nhóm Kiểm toán • Bà Trần Thị Phương - Trợ lý kiểm toán • Bà Trịnh Thị Tố Uyên - Trợ lý kiểm toán
Nhân viên của IP tham gia kiểm tra tài chính tại chỗ	<ul style="list-style-type: none"> • Ông Nguyễn Công Thịnh - Phó Giám đốc Dự án • Ông Đinh Chính Lợi - Điều phối viên dự án • Bà Hoàng Thị Kim Cúc - Quản đốc Dự án • Bà Bùi Thị Bạch Yến - Kế toán Dự án kiêm hành chính

Kiểm soát nội bộ: Hoàn thành bảng dưới đây bao gồm các thủ tục cụ thể liên quan đến kiểm soát nội bộ

STT	Thủ tục	Các phát hiện
1	So sánh giữa các tài liệu về kiểm soát nội bộ trong quản lý tài chính của đối tác thực hiện (IP) với các đánh giá vi mô gần đây nhất trong quá trình hoạt động của IP. Đồng thời ghi nhận lại bất kỳ sự thay đổi hoặc không nhất quán nào.	Chúng tôi đã tiến hành thu thập các tài liệu về kiểm soát nội bộ trong quản lý tài chính của đối tác thực hiện (IP) và các đánh giá vi mô gần đây nhất để thực hiện việc so sánh. Đánh giá vi mô gần đây nhất là về năng lực quản lý tài chính cho cơ quan chủ Dự án là cho Bộ Xây dựng vào ngày 3 tháng 7 năm 2019 được thực hiện trong chu kỳ chương trình kế hoạch chung 2017-2021. Theo báo cáo đánh giá vi mô, IP được khuyến nghị áp dụng hệ thống kiểm soát tài khoản ngân hàng từ xa (hệ thống tin nhắn SMS được cập nhật về tin nhắn của Kế toán/Giám đốc Dự án) hoặc sử dụng hệ thống ngân hàng trực tuyến và lập bảng theo dõi dữ liệu về các nhà cung cấp. Những khuyến nghị này chưa được đề cập trong tài liệu kiểm soát nội bộ của IP. Ngoài ra, chúng tôi lưu ý rằng không có vấn đề trọng yếu nào cần báo cáo.
2	Phỏng vấn ban quản lý của đối tác thực hiện để đánh giá bất kỳ thay đổi nào về kiểm soát nội bộ kể từ lần đánh giá vi mô gần đây nhất trong quá trình hoạt động của IP. Đồng thời, ghi nhận lại bất kỳ sự thay đổi hoặc không nhất quán nào.	Chúng tôi đã phỏng vấn ban quản lý của đối tác thực hiện để đánh giá bất kỳ thay đổi nào về kiểm soát nội bộ kể từ lần đánh giá vi mô gần đây nhất. Dự án đã đăng ký sử dụng hệ thống ngân hàng trực tuyến. Tuy nhiên, Dự án chưa lập bảng theo dõi dữ liệu về tất cả các nhà cung cấp mà chỉ lập danh sách các nhà cung cấp thường xuyên. Ngoài ra, chúng tôi lưu ý rằng không có vấn đề trọng yếu nào cần báo cáo.

Các mẫu chi phí đã lựa chọn để kiểm tra như sau:

Dự án "Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong các tòa nhà thương mại và chung cư cao tầng tại Việt Nam"

(Mã Dự án: 00092225)

Phụ lục 2: Danh sách soát xét chi phí

Cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 10 năm 2019 đến ngày 30 tháng 6 năm 2020

STT	Diễn giải	Số tiền được báo cáo (VND) (*)	Chứng từ kế toán dùng để minh chứng rằng các khoản chi phí phát sinh tuân thủ các nguyên tắc, thủ tục và thoả thuận với UNDP? (C/K)	Các hoạt động Dự án phù hợp với kế hoạch công việc đã xác định? (C/K)	Các chi phí phát sinh đã được soát xét và phê duyệt tuân thủ theo các quy tắc, thủ tục và thoả thuận với UNDP? (C/K)	Các chi phí đã được ghi nhận trong mẫu FACE đã được ghi nhận trong sổ kế toán của đối tác thực hiện và sao kê ngân hàng? (C/K)	Chứng từ kế toán đã được đóng dấu "ĐÃ THANH TOÁN" để minh chứng cho giao dịch đã phát sinh? (C/K)	Mẫu FACE đã được đệ trình nhất quán theo định kì (10 ngày)? (C/K)	Giá mua hàng hoá dịch vụ phù hợp với tiêu chuẩn của Liên hợp quốc (nếu có thể xác minh)? (C/K)	Phát hiện
1	Thanh toán lần 1, Hợp đồng 2019/EECB-16 - Bà Nguyễn Thị Hằng	52.488.000	C	C	C	C	C	C	C	K
2	Thanh toán Hợp đồng phiên dịch cho hội thảo ngày 27/9/2019	6.264.000	C	C	C	C	C	C	C	K
3	Thanh toán chi phí thiết kế, in backdrop, standee, thư mời hội thảo ngày 27/9/2019	19.734.000	C	C	C	C	C	C	C	K
4	Thanh toán Hợp đồng dịch vụ tổ chức hội thảo ngày 27/9/2019	106.545.455	C	C	C	C	C	C	C	K
5	Thanh toán công tác phí cho đại biểu - Hội thảo ngày 24/10/2019	6.960.000	C	C	C	C	C	C	C	K
6	Thanh toán Hợp đồng viết và đăng bài trên Báo Xây dựng	15.000.000	C	C	C	C	C	C	C	K
7	Thanh toán Hợp đồng dịch vụ tổ chức hội thảo ngày 24/10/2019	41.796.364	C	C	C	C	C	C	C	K
8	Thanh toán vé máy bay cho đại biểu - Hội thảo dự án EECB ngày 27/9/2019	43.804.454	C	C	C	C	C	C	C	K
9	Chi phí mực in, hộp mực và linh kiện máy in khác quý III năm 2019	8.640.000	C	C	C	C	C	C	C	K
10	Mua máy tính bàn văn phòng	16.850.000	C	C	C	C	C	C	C	K
11	Thanh toán công tác phí cho đại biểu - Hội thảo ngày 8/11/2019	3.480.000	C	C	C	C	C	C	C	K

Dự án "Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong các tòa nhà thương mại và chung cư cao tầng tại Việt Nam"

(Mã Dự án: 00092225)

Phụ lục 2: Danh sách soát xét chi phí

Cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 10 năm 2019 đến ngày 30 tháng 6 năm 2020

STT	Diễn giải	Số tiền được báo cáo (VND) (*)	Chứng từ kế toán dùng để minh chứng rằng các khoản chi phí phát sinh tuân thủ các nguyên tắc, thủ tục và thoả thuận với UNDP? (C/K)	Các hoạt động Dự án phù hợp với kế hoạch công việc đã xác định? (C/K)	Các chi phí phát sinh đã được soát xét và phê duyệt tuân thủ theo các quy tắc, thủ tục và thoả thuận với UNDP? (C/K)	Các chi phí đã được ghi nhận trong mẫu FACE đã được ghi nhận trong sổ kế toán của đối tác thực hiện và sao kê ngân hàng? (C/K)	Chứng từ kế toán đã được đóng dấu "ĐÃ THANH TOÁN" để minh chứng cho giao dịch đã phát sinh? (C/K)	Mẫu FACE đã được đệ trình nhất quán theo định kỳ (10 ngày)? (C/K)	Giá mua hàng hoá dịch vụ phù hợp với tiêu chuẩn của Liên hợp quốc (nếu có thể xác minh)? (C/K)	Phát hiện
12	Thanh toán Hợp đồng ngắn hạn thiết kế hệ thống đo và kiểm tra xác nhận (M&V) tòa nhà Coninco - Nguyễn Như Bách	20.233.152	C	C	C	C	C	C	C	K
13	Thanh toán hợp đồng ngắn hạn thiết kế hệ thống M&V Yên Viên - Nguyễn Như Bách	20.046.528	C	C	C	C	C	C	C	K
14	Thanh toán hợp đồng dựng phim ngắn trên Báo Xây dựng - Hội thảo ngày 27/9/2019	30.000.000	C	C	C	C	C	C	C	K
15	Thanh toán văn phòng phẩm - tháng 4 đến tháng 12/2019	12.789.000	C	C	C	C	C	C	C	K
16	Thanh toán công tác phí cho ông Yannick Millet tham dự buổi đào tạo tại Cần Thơ, Thành phố Hồ Chí Minh và hội thảo tại Hòa Bình	11.614.000	C	C	C	C	C	C	C	K
17	Bảo dưỡng thiết bị văn phòng quý VI năm 2019	4.950.000	C	C	C	C	C	C	C	K
18	Thanh toán lần 2, Hợp đồng 2019/EECB-16 - Bà Nguyễn Thị Hằng	52.488.000	C	C	C	C	C	C	C	K
19	Thanh toán lần 4 hợp đồng 2018/EECB-14 - SIHUD	272.545.455	C	C	C	C	C	C	C	K
20	Công tác phí ngày 10-13/02/2020 cho ông Hòa	5.214.000	C	C	C	C	C	C	C	K
21	Tiền taxi đưa đón sân bay ngày 10 đến 13/2/2020 cho ông Hòa	810.000	C	C	C	C	C	C	C	K

Dự án "Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong các tòa nhà thương mại và chung cư cao tầng tại Việt Nam"

(Mã Dự án: 00092225)

Phụ lục 2: Danh sách soát xét chi phí

Cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 10 năm 2019 đến ngày 30 tháng 6 năm 2020

STT	Diễn giải	Số tiền được báo cáo (VND) (*)	Chứng từ kế toán dùng để minh chứng rằng các khoản chi phí phát sinh tuân thủ các nguyên tắc, thủ tục và thoả thuận với UNDP? (C/K)	Các hoạt động Dự án phù hợp với kế hoạch công việc đã xác định? (C/K)	Các chi phí phát sinh đã được soát xét và phê duyệt tuân thủ theo các quy tắc, thủ tục và thoả thuận với UNDP? (C/K)	Các chi phí đã được ghi nhận trong mẫu FACE đã được ghi nhận trong sổ kế toán của đối tác thực hiện và sao kê ngân hàng? (C/K)	Chứng từ kế toán đã được đóng dấu "ĐÃ THANH TOÁN" để minh chứng cho giao dịch đã phát sinh? (C/K)	Mẫu FACE đã được đệ trình nhất quán theo định kì (10 ngày)? (C/K)	Giá mua hàng hoá dịch vụ phù hợp với tiêu chuẩn của Liên hợp quốc (nếu có thể xác minh)? (C/K)	Phát hiện
22	Tiền taxi đến ngân hàng và đi họp	1.083.000	C	C	C	C	C	C	C	K
23	Tiền vé máy bay đi Hà Nội ngày 3/2/2020 và ngày 10-13/2/2020 cho ông Hòa	13.261.818	C	C	C	C	C	C	C	K
24	Thanh toán lần cuối Hợp đồng 2019/EECB-16 - Bà Nguyễn Thị Hằng	69.984.000	C	C	C	C	C	C	C	K
25	Thanh toán lần 5 hợp đồng 2018/EECB-14 - SIHUD	272.545.455	C	C	C	C	C	C	C	K
26	Tiền nước văn phòng (Từ tháng 11/2019 đến tháng 1/2020)	600.006	C	C	C	C	C	C	C	K
27	Thanh toán công tác phí cho người tham dự - Hội thảo tại Hải Phòng ngày 15-17/10/2020	110.838.000	C	C	C	C	C	C	C	K
28	Thanh toán tiền viết Báo cáo bình duyệt - Hội thảo tại Hải Phòng ngày 15-17/10/2020	6.162.000	C	C	C	C	C	C	C	K
29	Tiền taxi đến ngân hàng và hội thảo (Ngày 27/3/2020 và ngày 21/5/2020)	609.000	C	C	C	C	C	C	C	K
30	Thay sạc và bàn phím máy tính Dell	3.181.818	C	C	C	C	C	C	C	K
31	Thanh toán vé máy bay cho ông Nguyễn Trung Hòa - Hội thảo dự án EECB ngày 20-21/9/2020	6.688.909	C	C	C	C	C	C	C	K
32	Thanh toán vé máy bay công tác đến Thành phố Hồ Chí Minh ngày 28-30/5/2020	26.755.636	C	C	C	C	C	C	C	K

Dự án "Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong các tòa nhà thương mại và chung cư cao tầng tại Việt Nam"

(Mã Dự án: 00092225)

Phụ lục 2: Danh sách soát xét chi phí

Cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 10 năm 2019 đến ngày 30 tháng 6 năm 2020

STT	Diễn giải	Số tiền được báo cáo (VND) (*)	Chứng từ kế toán dùng để minh chứng rằng các khoản chi phí phát sinh tuân thủ các nguyên tắc, thủ tục và thoả thuận với UNDP? (C/K)	Các hoạt động Dự án phù hợp với kế hoạch công việc đã xác định? (C/K)	Các chi phí phát sinh đã được soát xét và phê duyệt tuân thủ theo các quy tắc, thủ tục và thoả thuận với UNDP? (C/K)	Các chi phí đã được ghi nhận trong mẫu FACE đã được ghi nhận trong sổ kế toán của đối tác thực hiện và sao kê ngân hàng? (C/K)	Chứng từ kế toán đã được đóng dấu "ĐÃ THANH TOÁN" để minh chứng cho giao dịch đã phát sinh? (C/K)	Mẫu FACE đã được đệ trình nhất quán theo định kì (10 ngày)? (C/K)	Giá mua hàng hoá dịch vụ phù hợp với tiêu chuẩn của Liên hợp quốc (nếu có thể xác minh)? (C/K)	Phát hiện
33	Thanh toán tiền viết Báo cáo bình duyệt - Hội thảo tại Hải Phòng ngày 15-17/10/2020	1.884.000	C	C	C	C	C	C	C	K
34	Thanh toán tiền phô tô tài liệu - Hội thảo tại Hải Phòng ngày 15-17/10/2020	651.000	C	C	C	C	C	C	C	K
35	Thanh toán lần 1, Hợp đồng 06/2020/HĐTK-EECB ông Nguyễn Hồng Châu	11.434.591	C	C	C	C	C	C	C	K
36	Bảo trì thiết bị văn phòng quý I năm 2020	4.950.000	C	C	C	C	C	C	C	K
37	Thanh toán tiền mực in, hộp mực và các và bộ phận khác của máy in quý I năm 2020	6.540.000	C	C	C	C	C	C	C	K
38	Công tác phí cho ông Hoàng Anh tại Thành phố Hồ Chí Minh (ngày 28-30/5/2020)	3.492.000	C	C	C	C	C	C	C	K
39	Tiền taxi đến sân bay cho ông Hoàng Anh tại Thành phố Hồ Chí Minh (ngày 28-30/5/2020)	810.000	C	C	C	C	C	C	C	K
40	Thông báo tuyển dụng cho vị trí dự án truyền thông trên Báo Xây dựng	4.545.455	C	C	C	C	C	C	C	K
41	Thanh toán phí điện thoại bàn tháng 5 năm 2020	388.021	C	C	C	C	C	C	C	K
42	Tiền nước văn phòng (Từ tháng 1/2020 đến tháng 5/2020)	1.030.909	C	C	C	C	C	C	C	K

Dự án "Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong các tòa nhà thương mại và chung cư cao tầng tại Việt Nam"

(Mã Dự án: 00092225)

Phụ lục 2: Danh sách soát xét chi phí

Cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 10 năm 2019 đến ngày 30 tháng 6 năm 2020

STT	Diễn giải	Số tiền được báo cáo (VND) (*)	Chứng từ kế toán dùng để minh chứng rằng các khoản chi phí phát sinh tuân thủ các nguyên tắc, thủ tục và thoả thuận với UNDP? (C/K)	Các hoạt động Dự án phù hợp với kế hoạch công việc đã xác định? (C/K)	Các chi phí phát sinh đã được soát xét và phê duyệt tuân thủ theo các quy tắc, thủ tục và thoả thuận với UNDP? (C/K)	Các chi phí đã được ghi nhận trong mẫu FACE đã được ghi nhận trong sổ kế toán của đối tác thực hiện và sao kê ngân hàng? (C/K)	Chứng từ kế toán đã được đóng dấu "ĐÃ THANH TOÁN" để minh chứng cho giao dịch đã phát sinh? (C/K)	Mẫu FACE đã được đệ trình nhất quán theo định kì (10 ngày)? (C/K)	Giá mua hàng hoá dịch vụ phù hợp với tiêu chuẩn của Liên hợp quốc (nếu có thể xác minh)? (C/K)	Phát hiện
43	Công tác phí cho ông Thịnh tại Thành phố Hồ Chí Minh (Ngày 28-29/5/2020)	1.746.000	C	C	C	C	C	C	C	K
44	Tiền taxi đến sân bay cho ông Thịnh đến Thành phố Hồ Chí Minh (Ngày 28-29/5/2020)	1.023.000	C	C	C	C	C	C	C	K
45	Công tác phí cho ông Yannik tại Thành phố Hồ Chí Minh (Ngày 26/02/2020 và ngày 28-29/5/2020)	6.623.720	C	C	C	C	C	C	C	K
46	Tiền taxi đến sân bay của ông Yannik tại Thành phố Hồ Chí Minh (26/02/2020 và 28-29/5/2020)	1.620.000	C	C	C	C	C	C	C	K
47	Thanh toán lần thứ nhất 30% giá trị hợp đồng, Hợp đồng mua hệ thống M&V tòa nhà Coninco	168.179.550	C	C	C	C	C	C	C	K
48	Phí dọn văn phòng dự án quý II năm 2020	3.000.000	C	C	C	C	C	C	C	K
49	Bảo dưỡng thiết bị văn phòng quý 2 năm 2020	4.950.000	C	C	C	C	C	C	C	K
50	Mua phần mềm diệt vi rút	1.530.000	C	C	C	C	C	C	C	K
51	Công tác phí của cho ông Hòa tại Hà Nội (Ngày 20-21/2/2020 và ngày 20-21/5/2020)	3.486.000	C	C	C	C	C	C	C	K
52	Tiền taxi đến sân bay của ông Hòa đến Hà Nội (20-21/20 và 20-21/5/2020)	1.620.000	C	C	C	C	C	C	C	K

Dự án "Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong các tòa nhà thương mại và chung cư cao tầng tại Việt Nam"

(Mã Dự án: 00092225)

Phụ lục 2: Danh sách soát xét chi phí

Cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 10 năm 2019 đến ngày 30 tháng 6 năm 2020

STT	Diễn giải	Số tiền được báo cáo (VND) (*)	Chứng từ kế toán dùng để minh chứng rằng các khoản chi phí phát sinh tuân thủ các nguyên tắc, thủ tục và thoả thuận với UNDP? (C/K)	Các hoạt động Dự án phù hợp với kế hoạch công việc đã xác định? (C/K)	Các chi phí phát sinh đã được soát xét và phê duyệt tuân thủ theo các quy tắc, thủ tục và thoả thuận với UNDP? (C/K)	Các chi phí đã được ghi nhận trong mẫu FACE đã được ghi nhận trong sổ kế toán của đối tác thực hiện và sao kê ngân hàng? (C/K)	Chứng từ kế toán đã được đóng dấu "ĐÃ THANH TOÁN" để minh chứng cho giao dịch đã phát sinh? (C/K)	Mẫu FACE đã được đệ trình nhất quán theo định kì (10 ngày)? (C/K)	Giá mua hàng hoá dịch vụ phù hợp với tiêu chuẩn của Liên hợp quốc (nếu có thể xác minh)? (C/K)	Phát hiện
53	Phí ngân hàng tháng 6/2020	609.674	C	C	C	C	C	C	C	K
54	Lương tháng 5/2020 - ông Hoàng Anh	33.566.448	C	C	C	C	C	C	C	K
55	Thuế thu nhập cá nhân quý I năm 2020 - bà Yến	2.312.082	C	C	C	C	C	C	C	K
Tổng chi phí đã chọn mẫu:		1.529.954.500								
Tổng chi phí trong giai đoạn kiểm tra tài chính tại chỗ:		4.636.479.803								
Chiếm phần trăm:		33%								

Chú ý:

(*): Các mẫu chi phí được lựa chọn một cách ngẫu nhiên.